

KINH TẾ - XÃ HỘI

VAI TRÒ VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN VỀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI HOA KỲ ĐỐI VỚI AN NINH QUỐC GIA

Nguyễn Lan Hương*

Tóm tắt: *Quá trình toàn cầu hóa khiến việc trao đổi kinh tế giữa các quốc gia ngày càng trở nên phổ biến trên khắp thế giới. Nhưng đi kèm với quá trình này là các rủi ro kinh tế, chính trị và xã hội cũng ngày một gia tăng. Để bảo vệ an ninh kinh tế và tránh những tác động xấu có thể gây ra từ dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), một số nước đã có những biện pháp để kiểm soát dòng vốn đầu tư nước ngoài.*

Hoa Kỳ là nước có nguồn vốn FDI lớn trên thế giới và phụ thuộc rất nhiều vào dòng vốn này để bù đắp cho sự thiếu hụt vốn đầu tư trong nước. Tuy nhiên, trước những lo ngại về an ninh quốc gia từ dòng vốn FDI, các nhà lập pháp Hoa Kỳ đã xây dựng một cơ chế kiểm soát FDI bằng cách đưa ra các đạo luật nhằm đánh giá, rà soát, ngăn chặn và hạn chế các hoạt động FDI có thể đe dọa đến an ninh quốc gia. Trên cơ sở phân tích vai trò và hoạt động của Ủy ban về đầu tư nước ngoài Hoa Kỳ (CFIUS), bài viết nêu lên một số nhận xét về môi trường đầu tư của Hoa Kỳ và triển vọng.

Từ khóa: Hoa Kỳ, an ninh quốc gia, FDI, CFIUS

1. Sự hình thành và phát triển của Ủy ban về đầu tư nước ngoài Hoa Kỳ

Quy định liên bang về giám sát đầu tư nước ngoài của Hoa Kỳ đã phát triển theo thời gian, thường là để đáp ứng với thay đổi về tình hình kinh tế và an ninh quốc gia. Vào năm 1975, Tổng thống Gerald Ford ban bố Sắc lệnh Hành pháp 11858 (Executive Order 11858) thành lập Ủy ban về đầu tư nước ngoài Hoa Kỳ (CFIUS) trong bối cảnh Quốc hội Hoa Kỳ đang ngày càng lo ngại việc các thành viên thuộc Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ (OPEC) sẽ sử dụng đôla

dầu mỏ để mua lại các tài sản quan trọng của Hoa Kỳ.

Ban đầu, CFIUS chỉ đơn thuần có chức năng theo dõi, tức là yêu cầu các nhà đầu tư nước ngoài nộp báo cáo sơ bộ về các hoạt động đầu tư nước ngoài của họ. Trong giai đoạn 1975-1988, CFIUS không có thẩm quyền để ngăn chặn hoặc gạt bỏ một giao dịch liên quan tới FDI. Trong 5 năm đầu sau khi thành lập, CFIUS chỉ tổ chức họp 10 lần, cho thấy hoạt động của Ủy ban rất mờ nhạt trong xử lý vấn đề ảnh hưởng FDI tới an ninh quốc gia của Hoa Kỳ.

Trong những năm 1980, việc các công ty Nhật Bản đổ xô mua lại các thương hiệu lớn của Hoa Kỳ trở thành vấn đề đáng lo ngại với Quốc hội nước này. Một trong những vụ việc đáng lo ngại nhất vào thời điểm đó là vụ hãng Fujitsu tìm cách mua 80% cổ phần của công ty Fairchild, một hãng sản xuất chất bán dẫn ở California. Người ta lo ngại việc một công ty của Nhật Bản mua lại công ty Fairchild không chỉ đe dọa tới tính cạnh tranh của ngành công nghiệp bán dẫn của Hoa Kỳ, mà còn đe dọa an ninh quốc gia khi nó cho phép Nhật tiếp cận với các công nghệ quan trọng của Hoa Kỳ và làm cho Hoa Kỳ phụ thuộc vào Nhật Bản trong sản xuất chất bán dẫn. Do luật đầu tư nước ngoài lúc đó không cho tổng thống có quyền ngăn chặn việc mua lại mà không tuyên bố tình trạng khẩn cấp quốc gia, Chính quyền Reagan đã thúc đẩy Quốc hội thông qua một đạo luật cho phép Nhà Trắng có quyền thu hồi các giao dịch nước ngoài có khả năng gây nguy hiểm cho an ninh quốc gia. Kết quả là năm 1988, Quốc hội tăng cường quá trình duyệt xét của CFIUS bằng cách thông qua Đạo luật Exon-Florio sửa đổi Đạo luật Sản xuất Quốc phòng năm 1950. Sửa đổi này cho phép tổng thống có quyền ngừng quá trình các công ty nước ngoài sáp nhập, mua lại và thu mua các công ty của Mỹ nếu chúng đe dọa an ninh quốc gia. CFIUS chịu trách nhiệm báo cáo cho tổng thống những hệ lụy của các giao dịch như vậy. Đạo luật sửa

đổi Exon-Florio cho phép tổng thống điều tra tác động của việc nước ngoài mua lại các công ty đối với an ninh quốc gia và ngăn chặn một giao dịch có nguy cơ đe dọa an ninh quốc gia. Các tổng thống Hoa Kỳ lần lượt trao cho CFIUS quyền kiểm tra các giao dịch theo quy định sửa đổi trong Đạo luật sửa đổi Exon-Florio. Như vậy, *"CFIUS đã được chuyển đổi từ một cơ quan hành chính thuần túy có thẩm quyền hạn chế xem xét và phân tích dữ liệu về đầu tư nước ngoài sang một nhiệm vụ rộng lớn và có thẩm quyền quan trọng trong cố vấn cho Tổng thống về các giao dịch đầu tư nước ngoài và đề nghị ngăn chặn một số giao dịch"*¹. Tháng 2/1990, Tổng thống George H.W. Bush đã sử dụng quyền hạn này để hủy việc bán lại Mamco Manufacturing, một hãng chế tạo phụ tùng máy bay ở Seattle, cho một công ty hàng không nhà nước của Trung Quốc.

Năm 1992, Quốc hội Hoa Kỳ sửa đổi quy định của Exon-Florio thông qua Mục 837 (a) của Đạo luật Ủy quyền Quốc phòng Hoa Kỳ, còn gọi là Đạo luật sửa đổi Byrd. Tu chính án Byrd mở rộng phạm vi điều tra của CFIUS sang các vụ sáp nhập, mua lại hoặc tiếp quản có sự hậu thuẫn của chính phủ nước ngoài, với hai tiêu chí (1) công ty đầu tư bị kiểm soát hoặc thay mặt cho một chính phủ nước ngoài; và (2) kết quả mua lại dẫn tới việc công ty kiểm soát tham gia vào hoạt động thương mại ở Hoa Kỳ có thể gây nguy hại cho an ninh quốc gia của Hoa Kỳ.

Trong năm 2007, Quốc hội Hoa Kỳ đã thông qua Luật Đầu tư và An ninh Quốc gia (FINSA) nhằm sửa đổi quy trình của CFIUS sau vụ bê bối Dubai Ports World. Một phần nguyên nhân của việc thông qua FINSA là do ảnh hưởng việc công ty Dubai Ports World của Tiểu các vương quốc Ả rập thống nhất đồng ý mua lại công ty Peninsular & Oriental Steam Navigation (viết tắt là P&O) của Anh. Công ty P&O có trụ sở tại London, chuyên về điều khiển các cảng hải quan trên thế giới, trong đó có 6 cảng hải quan của Hoa Kỳ. Nếu Dubai Ports World mua lại P&O thì công ty này được quyền điều hành 6 cảng hải quan lớn của Hoa Kỳ. Dân chúng Hoa Kỳ lo ngại là khi một công ty Ả Rập ở Trung Đông điều hành 6 hải cảng này sẽ tạo cơ hội lớn cho những kẻ khủng bố xâm nhập vào đất nước.

Với việc thông qua FINSA, Quốc hội Mỹ đã bổ sung tiến trình kiểm tra của CFIUS vào các điều khoản của FINSA. Theo đó, cho phép CFIUS tiến hành đánh giá sơ bộ trong 30 ngày, sau đó tiếp tục tiến hành đánh giá mở rộng trong 45 ngày, và nếu việc xem xét cho thấy mối lo ngại về an ninh quốc gia thì tổng thống có 15 ngày để đưa ra quyết định cuối cùng.

FINSA cũng hướng dẫn doanh nghiệp, nên tham vấn trực tiếp từ các nhân viên CFIUS về những vấn đề mà doanh nghiệp chưa rõ khi thực hiện M&A, trước khi nộp đơn chính thức lên CFIUS. Đây được xem là một quá trình

xem xét không chính thức. Vì vậy, các doanh nghiệp có cơ hội sửa chữa bất kỳ vấn đề nào chưa rõ ràng trong các giao dịch được bảo hiểm, và nếu các vấn đề như vậy không thể giải quyết, họ có cơ hội từ bỏ thỏa thuận mà không gây ra ảnh hưởng tiêu cực công khai.

FINSA đã cung cấp cho Quốc hội cơ chế giám sát chặt chẽ hơn hoạt động của CFIUS và góp phần mở rộng các lĩnh vực xem xét thuộc phạm trù "an ninh quốc gia" bao gồm cả những cơ sở hạ tầng quan trọng (như được nêu trong Đạo luật Yêu nước năm 2001 của Hoa Kỳ). Đạo luật yêu cầu CFIUS phải điều tra tất cả các hợp đồng giao dịch đầu tư nước ngoài liên quan tới việc sở hữu, hoặc kiểm soát của các pháp nhân nước ngoài, không phân biệt bản chất của doanh nghiệp. Theo một số chuyên gia, điều này đã chuyển gánh nặng chứng minh từ CFIUS sang các công ty nước ngoài, tức là các công ty nước ngoài phải tự chứng minh họ không tạo ra các nguy cơ đe dọa an ninh quốc gia của Hoa Kỳ.

2. Vai trò và hoạt động của CFIUS

2.1. Vai trò của CFIUS

CFIUS hoạt động theo quyết định của Tổng thống và chịu sự điều hành của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hoa Kỳ. Ngoài Chủ tịch là Bộ trưởng Bộ Tài chính, Ủy ban bao gồm những người đứng đầu các bộ: An ninh nội địa, Thương mại, Quốc phòng, Năng lượng, Tư pháp và Ngoại giao, cũng như Đại diện thương mại Hoa Kỳ, và Giám đốc

Văn phòng Chính sách Khoa học và Công nghệ. Một số quan chức khác có thể hỗ trợ cho hoạt động của Ủy ban như: Văn phòng Quản lý và Ngân sách, Hội đồng Cố vấn Kinh tế, Hội đồng An ninh Quốc gia, Hội đồng Kinh tế Quốc gia, và Hội đồng An ninh Quốc gia. Ngoài ra, Giám đốc Tình báo quốc gia và Bộ trưởng Lao động tuy là thành viên nhưng không có quyền bỏ phiếu.

CFIUS xem xét mọi vụ sáp nhập, mua lại hay tiếp quản dẫn đến quyền kiểm soát nước ngoài của bất kỳ cá nhân nào khi tham gia vào các hoạt động thương mại quốc tế tại Hoa Kỳ. Các giao dịch không bị xem xét bao gồm những giao dịch chỉ nhằm mục đích đầu tư hoặc khi nhà đầu tư nước ngoài không có ý định can thiệp hoặc chỉ đạo các quyết định kinh doanh cơ bản của doanh nghiệp.

Trước khi nộp đơn tự nguyện, CFIUS khuyến khích các bên tham gia các hợp đồng nước ngoài, có thể có ảnh hưởng tới an ninh, nên tư vấn với nhân viên của CFIUS để xác định và giải quyết các mối quan tâm chưa rõ ràng. Một khi thông báo chính thức được đệ trình, CFIUS xem xét đề xuất trong 30 ngày, trong thời gian đó cơ quan này có thể yêu cầu cung cấp thêm thông tin và cung cấp phản hồi cho các bên. Hầu hết các vụ xem xét có kết luận ngay trong giai đoạn rà soát sơ bộ; một số ít giao dịch gây quan ngại mới cần mở cuộc điều tra thứ hai, kéo dài 45 ngày. CFIUS và các bên giao dịch có

thể đàm phán một thỏa thuận giảm nhẹ để giải quyết bất kỳ mối quan tâm an ninh quốc gia nào. Sau thời gian điều tra, Ủy ban có thể đưa ra một đề xuất phản đối trình lên tổng thống, tổng thống có 15 ngày để đưa ra quyết định.

Chỉ có tổng thống mới có quyền ngăn chặn một giao dịch, nhưng phải có hai điều kiện trước: Tổng thống phải có "bằng chứng đáng tin cậy" rằng thỏa thuận này sẽ gây nguy hại cho an ninh quốc gia và phải xác định rằng quy định luật pháp hiện tại không đủ để bảo vệ an ninh quốc gia.

Kể từ khi thành lập CFIUS tới nay, các tổng thống Hoa Kỳ đã ngăn chặn bốn giao dịch dựa trên khuyến cáo của Ủy ban gồm:

- Vào năm 1990, Tổng thống Bush ngăn chặn Tổng công ty Xuất nhập khẩu Công nghệ - Hàng không quốc gia Trung Quốc (CATIC) mua lại công ty chế tạo MAMCO.

Trong năm 2012, Tổng thống Obama ngăn tập đoàn Ralls của Trung Quốc mua lại một tổ hợp điện gió ở gần căn cứ Hải quân ở bang Oregon.

Vào tháng 12/2016, Tổng thống Obama ngăn cản một công ty Trung Quốc có quan hệ với chính phủ mua lại công ty bán dẫn Aixtron của Đức.

Trong năm 2017, Tổng thống Trump đã ngăn cản công ty đầu tư Canyon Bridge Capital Partners của Trung Quốc thực hiện giao dịch mua lại công ty Lattice Semiconductor Corp. của Phần Lan.

2.2. Thực trạng hoạt động của CFIUS

Sau cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2008, số lượng các công ty nộp đơn giao dịch với CFIUS đã tăng lên đều đặn, từ 65 công ty năm 2009 lên 147 công ty trong năm 2014, và 143 công ty trong năm 2015. Trong tổng số

những đơn nộp trong thời gian 2010-2015, khoảng 40% đã dẫn đến các cuộc điều tra. Khoảng 7% tất cả các giao dịch được xem xét đã rút lại đơn trong quá trình xem xét và khoảng 8% yêu cầu một số loại giảm nhẹ hợp pháp để giao dịch được chấp thuận².

Bảng 1. Giao dịch FDI bị CFIUS xem xét, 2008-2015

Năm	Số lượng nộp đơn	Số lượng rút đơn trong khi xem xét	Số lượng điều tra	Số lượng rút đơn khi điều tra	Quyết định của Tổng thống
2008	155	18	23	5	0
2009	65	5	25	2	0
2010	93	6	35	6	0
2011	111	1	40	5	0
2012	114	2	45	20	1
2013	97	3	48	5	0
2014	147	3	51	9	0
2015	143	3	66	10	0
Tổng	925	41	333	62	1

Nguồn: *Annual Report to Congress, Committee on Foreign Investment in the United States, September 2017, Jackson (2018).*

Chỉ có một thỏa thuận trong thời gian 2008-2015 bị ngăn chặn là vụ Tổng thống Obama ngăn chặn công ty Ralls Corp của Trung Quốc mua lại một tổ hợp điện gió ở gần căn cứ Hải quân của Hoa Kỳ tại Boardman, tiểu bang Oregon, với lý do giao dịch có thể làm suy yếu an ninh quốc gia Hoa Kỳ. Đây là lần đầu tiên trong hơn hai thập kỷ Nhà Trắng chính thức cấm một thỏa thuận như vậy.

Trong những năm gần đây, các tập đoàn Trung Quốc đã trở thành mục tiêu chính bị CFIUS xem xét. Hoạt động

mua bán và sáp nhập (M&A) của các tập đoàn Trung Quốc luôn gây ra sự lo ngại vì họ có mối quan hệ chặt chẽ với chính phủ và những căng thẳng trong quan hệ Hoa Kỳ - Trung Quốc. Sự gia tăng vốn đầu tư FDI của Trung Quốc đổ vào nền kinh tế Hoa Kỳ và sự gia tăng nhanh chóng hoạt động M&A của các tập đoàn Trung Quốc đang khiến Quốc hội Hoa Kỳ quan ngại và kêu gọi cần giám sát chặt chẽ hơn về hoạt động FDI của Trung Quốc ở trong nước.

Trong năm 2012, CFIUS đã ngăn chặn công ty viễn thông Hoa Vi (Huawei)

của Trung Quốc mua lại công ty máy tính 3 Leaf Systems của Hoa Kỳ sau những cảnh báo của Ủy ban Tình báo Hạ viện. Điều tra năm 2012 của Ủy ban Tình báo Hạ viện đã kết luận rằng hai công ty Trung Quốc là công ty viễn thông Hoa Vi và hãng Trung Hưng Thông Tấn (ZTE Corp) đã đặt ra nguy cơ đe dọa an ninh quốc gia do có mối quan hệ thân thiết với Chính phủ Trung Quốc³. Ủy ban Tình báo Hạ viện Hoa Kỳ có khuyến cáo ngăn cản chính phủ và các công ty không mua thiết bị do Hoa Vi sản xuất, ngăn chặn mọi hợp đồng mua bán, sáp nhập của Hoa Vi tại nước này.

Tháng 1/2016, kế hoạch bán lại chi nhánh kinh doanh thiết bị chiếu sáng Lumileds của tập đoàn Philips có trụ sở tại bang California cho một công ty Trung Quốc với giá 3,3 tỷ USD đã gặp phải sự phản đối của CFIUS. Theo quyết định của Ủy ban, Philips không được phép tiết lộ các vấn đề liên quan tới an ninh quốc gia Hoa Kỳ cho một bên khác. Theo nhiều người, chính sự tham gia của công ty Trung Quốc trong liên doanh và sự quan trọng của công nghệ sản xuất đèn LED cũng như sản xuất linh kiện bán dẫn đối với nền công nghiệp Hoa Kỳ là một phần nguyên nhân dẫn đến quyết định này. Unisplendour, một công ty con của tập đoàn quốc doanh Trung Quốc, Tsinghua Holdings, cũng rút lại đề nghị trị giá 3,8 tỷ USD mua lại Western Digital, một công ty lưu trữ dữ liệu của Hoa Kỳ, sau khi biết được CFIUS sẽ rà soát lại thương vụ này.

Vào tháng 12/2016, Tổng thống Obama ban hành lệnh cấm, ngăn cản một công ty Trung Quốc có quan hệ với chính phủ mua lại công ty bán dẫn Aixtron. Aixtron là công ty của Đức nhưng sở dĩ CFIUS có tiếng nói trong thương vụ mua bán này là vì Aixtron có chi nhánh ở California và tuyển dụng 100 lao động ở Hoa Kỳ. Thị trường Hoa Kỳ đem lại 20% trong tổng doanh thu của công ty Aixtron. Công nghệ của Aixtron được dùng trong bóng đèn diode, đèn lazer, pin năng lượng mặt trời và nhiều sản phẩm khác có thể được ứng dụng trong lĩnh vực quân sự như liên lạc vệ tinh hay radar. Northrop Grumma, một nhà thầu quân sự lớn cũng là một trong các khách hàng muốn mua công ty. Bộ Tài chính cho biết, do ứng dụng quân sự của công nghệ, việc Trung Quốc mua lại công ty sẽ đe dọa an ninh quốc gia của Hoa Kỳ.

Sau cuộc bầu cử tổng thống năm 2016, chính quyền của Tổng thống Donald Trump tiếp tục kiểm soát chặt chẽ hoạt động của các công ty Trung Quốc trong các thương vụ mua lại doanh nghiệp Hoa Kỳ.

Tháng 6/2017, hãng sản xuất điện tử Inseego Hoa Kỳ sau khi nhận được thông báo của CFIUS, đã hủy bỏ thương vụ bán công ty thiết bị di động MiFi của mình cho nhà sản xuất điện thoại thông minh Trung Quốc - TCL Industries Holdings. Tương tự như vậy, trong tháng 7/ 2017, vụ đầu tư 416 triệu USD của tập đoàn HNA Group vào công ty

dịch vụ bay nội địa Global Eagle Entertainment Inc của Hoa Kỳ đã bị hủy bỏ sau khi không giải trình được những cáo buộc mà CFIUS đưa ra.

Ngày 13/8/2017, Tổng thống Trump đã ngăn chặn việc công ty Canyon Bridge Capital Partners mua lại công ty công nghệ Lattice Semiconductor. Đây được xem như là một thông điệp từ Chính phủ Hoa Kỳ về việc không cho phép bất cứ giao dịch mua bán nào của các công ty Trung Quốc liên quan đến công nghệ có khả năng áp dụng trong lĩnh vực quân sự.

CFIUS cũng đã bác bỏ thương vụ mua bán MoneyGram-Ant Financial với lý do liên quan tới những vấn đề an ninh quốc gia. Mặc dù đã có những bước dọn đường trước đó của ông trùm internet Trung Quốc, Jack Ma, người sở hữu Ant Financial. Lý do được đưa ra là một khi mua được công ty chuyển tiền có quy mô hoạt động lớn như MoneyGram, Ant Financial có thể có quyền truy cập các hồ sơ tài chính thực hiện tại Mỹ. Và nó cũng tạo ra lỗ hổng an ninh lớn nếu công ty này có quan hệ chặt chẽ với Chính quyền Trung Quốc.

3. Một số nhận xét

Trước những nguy cơ đe dọa an ninh quốc gia ngày càng gia tăng từ các hoạt động FDI, các thành viên của Quốc hội Hoa Kỳ đã nỗ lực để mở rộng quyền kiểm soát của CFIUS.

Vào ngày 8/11/2017, Hạ nghị sĩ Robert Pittenger của bang Bắc Carolina

và Thượng nghị sĩ John McCnyn của bang Texas đề xuất *Đạo luật Hiện đại hóa Đánh giá Rủi ro đầu tư* (FIRRMA) nhằm cải cách đáng kể phạm vi quyền hạn và các thủ tục của CFIUS. Hạ nghị sĩ Pittenger bày tỏ quan ngại là đầu tư của Trung Quốc có thể tạo nỗ lực ngầm làm nguy hại an ninh quốc gia Hoa Kỳ. Hay Thượng nghị sĩ Cornyn cho rằng, đầu tư của Trung Quốc có thể "khai thác khoảng trống trong quy trình kiểm tra hiện tại của CFIUS... gây hệ lụy làm suy thoái lợi thế công nghệ quân sự của Mỹ..."⁴. FIRRMA mở rộng đáng kể phạm vi kiểm soát các giao dịch được bảo hiểm của CFIUS, bao gồm lĩnh vực bất động sản, công nghệ quan trọng hoặc cơ sở hạ tầng quan trọng, cấp IP và hỗ trợ liên quan...

Tại buổi điều trần đầu tiên trong năm 2018 của CFIUS, nhiều chuyên gia tham dự buổi điều trần cho rằng, Trung Quốc là đối tượng chính của Hoa Kỳ trong cải cách chính sách đầu tư nước ngoài. Thông qua đầu tư, Trung Quốc đã thực hiện đánh cắp các công nghệ tiên tiến, đây là mối đe dọa mới của Hoa Kỳ. Cựu Thứ trưởng Bộ Thương mại Hoa Kỳ Theodore Kassinger cho biết: "*Trung Quốc là một đối thủ chiến lược và có sức mạnh kinh tế, CFIUS đã xác định Trung Quốc là mục đích trung tâm của cải cách.*"⁵ Chủ tịch Ủy ban Hỗn hợp Hoa Kỳ về Quyền sở hữu trí tuệ Dennis Blair khẳng định: "*Mỗi năm Mỹ bị tổn hại 600 tỷ USD vì hành vi đánh cắp sở hữu trí tuệ, cao hơn tỷ lệ thâm hụt thương mại.*

của Mỹ đối với châu Á. Trong đó tổn hại lớn nhất là do Trung Quốc gây ra⁶. Ông cho rằng việc sửa đổi luật đối với CFIUS hiện nay là rất cần thiết, và cả Hạ viện và Thượng viện Hoa Kỳ đều hoan nghênh đạo luật FIRRMA.

Bảo hộ đầu tư vì lý do an ninh quốc gia đang biến môi trường kinh doanh tại Hoa Kỳ trở nên khó khăn với dòng vốn FDI. Trong thời gian tới, chính sách quản lý FDI của Hoa Kỳ có một số điểm đáng chú ý:

Thứ nhất, đầu tư của Trung Quốc tiếp tục bị giám sát chặt chẽ.

Từ sự sụp đổ của thương vụ mua bán Canyon - Lattice, cho thấy Chính phủ Hoa Kỳ đã cam kết sẽ cẩn thận kiểm tra các giao dịch trong tương lai, để tránh dẫn đến việc một nhà đầu tư Trung Quốc giành được quyền kiểm soát một doanh nghiệp Hoa Kỳ.

Như đã nêu ở trên, trong những năm gần đây, quá trình đánh giá của CFIUS đã dẫn tới việc ngăn chặn hoặc từ bỏ nhiều giao dịch liên quan đến người mua là doanh nghiệp Trung Quốc, xu hướng này dường như có sự gia tăng dưới thời Chính quyền Trump. Tình trạng này có thể sẽ ảnh hưởng đến quyết định đầu tư của các công ty Trung Quốc.

Thứ hai, khái niệm an ninh quốc gia ngày càng mở rộng và khó xác định rõ ràng hơn.

Về mặt lịch sử, CFIUS thực hiện thẩm quyền xem xét các giao dịch có mối liên hệ rõ ràng tới an ninh quốc gia của Hoa Kỳ. Nhưng trong những năm

gần đây, CFIUS dường như đang mở rộng khái niệm an ninh quốc gia hơn, nhằm đối phó với các mối đe dọa an ninh phi truyền thống ngày càng tăng (ví dụ như mối đe dọa an ninh mạng, mối đe dọa về chuỗi cung ứng thực phẩm và nông nghiệp, đe dọa tới tài chính công nghiệp...).

Chẳng hạn như CFIUS cho rằng, thương vụ Canyon - Lattice đã đặt ra những lo ngại về an ninh quốc gia bởi vì Lattice nắm ngành công nghiệp bán dẫn, cho dù Lattice không bán các con chip có thể lập trình cho quân đội Hoa Kỳ. Về phần mình, Nhà Trắng cho rằng thương vụ này đã đưa ra các quan ngại về an ninh quốc gia vì các lý do bao gồm: (1) khả năng chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ cho người mua nước ngoài; (2) vai trò của Chính phủ Trung Quốc trong việc hỗ trợ giao dịch; (3) tầm quan trọng về sự toàn vẹn của chuỗi cung ứng chất bán dẫn cho Chính phủ Hoa Kỳ; và (4) việc sử dụng các sản phẩm của Lattice của Chính phủ Hoa Kỳ⁷. Trước mắt, việc CFIUS ngày càng mở rộng quan niệm an ninh quốc gia của Hoa Kỳ sẽ đòi hỏi các nhà đầu tư nước ngoài tiềm năng và tư vấn của họ cần mở rộng suy nghĩ (và sáng tạo) về những tác động tiềm ẩn của các khoản đầu tư M&A ảnh hưởng tới an ninh quốc gia Hoa Kỳ.

Thứ ba, quá trình đánh giá của CFIUS có thể kéo dài và tốn kém.

Thời gian đánh giá của CFIUS đã dần kéo dài hơn, bao gồm cả quy trình

rà soát không chính thức. Với sự kéo dài thời gian xem xét này, chi phí của hoạt động đầu tư trở nên tốn kém hơn.

Tóm lại, sau nhiều thập kỷ phát triển, hệ thống kiểm tra an ninh quốc gia của Hoa Kỳ đã phát triển thành một công cụ bảo hộ đầu tư tiềm năng. Phạm vi của cuộc rà soát an ninh quốc gia ngày càng mở rộng, trong khi thủ tục của rà soát ngày càng nghiêm ngặt. Quy trình này dần trở thành một trở ngại với đầu tư nước ngoài. Hoạt động M&A sôi động của các tập đoàn Trung Quốc khiến cho Hoa Kỳ ngày càng trở nên lo ngại. CFIUS không chỉ giám sát chặt hơn các vụ M&A liên quan tới các tập đoàn Trung Quốc mà còn mở rộng phạm vi kiểm soát của mình. Trong thời gian tới, thủ tục và quy trình rà soát FDI của Hoa Kỳ có vẻ sẽ tiếp tục được sửa đổi theo hướng nghiêm ngặt hơn biến môi trường đầu tư kinh doanh của Hoa Kỳ ngày càng ít thuận lợi hơn ■

Bài viết cho đề tài cấp bộ: “Thâm nhập thị trường Mỹ của doanh nghiệp Việt Nam” do PGS. TS. Cù Chí Lợi làm chủ nhiệm.

Tài liệu tham khảo:

1. Dollar, David (2016), *Playing Responsible Hardball on China's Trade and Investment*, Brookings (Dec. 7, 2016), <https://www.brookings.edu/blog/order-from-chaos/2016/12/07/playing-responsible-hardball-on-chinas-trade-and-investment/>
2. OECD (2018), FDI restrictiveness, <https://data.oecd.org/fdi/fdi-restrictiveness.htm>
3. Seizingger, Michael V. (2013), Foreign Investment in the United States: Major Federal Statutory Restrictions, <https://fas.org/sgp/crs/misc/RL33103.pdf>

4. U.S. Department of Commerce (2017), Foreign Direct Investment in the United States, <https://www.esa.gov/sites/default/files/FDIUS2017update.pdf>
5. Văn Vũ (2016), Obama chặn thương vụ Trung Quốc mua công ty Đức, <https://baomoi.com/my-chan-thuong-vu-thau-tom-cua-trung-quoc-vi-an-ninh/c/20994652.epi>
6. *Will Trump Trump China's U.S. Shopping Spree?*, BLOOMBERG (Nov. 30, 2016), <https://www.bloomberg.com/news/articles/2016-11-30/will-trump-trump-china-s-u-s-shopping-spre>
7. Xiaolu Ni (2017), A Potential Tool of Investment Protectionism: US National Security Review System, 3rd International Conference on Management Science and Innovative Education (MSIE 2017)

Chủ thích:

- 1,2. Jackson, James K. (2018), The Committee on Foreign Investment in the United States (CFIUS), Congressional Research Service, RL33388, <https://fas.org/sgp/crs/natsec/RL33388.pdf>
3. Mỹ: “Huawei và ZTE đe dọa an ninh quốc gia”, <https://www.thongtincongnghes.com/article/39219>
4. Summary of proposed CFIUS reform legislation, https://www.sidley.com/-/media/update-pdfs/2017/11/20171113_international-trade-update-summary-of-cfius-legislation.pdf?la=en
5. Mộc Mai (2018), Đầu tư ra nước ngoài của Trung Quốc đe dọa nghiêm trọng an ninh quốc gia Mỹ, <http://trithucvn.net/the-gioi/trung-quoc-dau-tu-ra-nuoc-ngoai-de-doa-nghiem-trong-an-ninh-quoc-gia-my.html>
6. Mộc Mai (2018), Đầu tư ra nước ngoài của Trung Quốc đe dọa nghiêm trọng an ninh quốc gia Mỹ, <http://trithucvn.net/the-gioi/trung-quoc-dau-tu-ra-nuoc-ngoai-de-doa-nghiem-trong-an-ninh-quoc-gia-my.html>
7. Press Release, The White House, Statement from the Press Secretary on President Donald J. Trump's Decision Regarding Lattice Semiconductor Corporation, <https://www.whitehouse.gov/briefings-statements/statement-press-secretary-president-donald-j-trumps-decision-regarding-lattice-semiconductor-corporation/>